

Số: **16** /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày **01** tháng **3** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng là tổ chức trực thuộc Bộ Xây dựng, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng về:

a) Quản lý nhà nước, thực thi pháp luật trong lĩnh vực hoạt động xây dựng gồm: khảo sát xây dựng; lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng; cấp giấy phép xây dựng; tổ chức quản lý dự án; năng lực hoạt động xây dựng; cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

b) Quản lý nhà nước, thực thi pháp luật trong lĩnh vực kinh tế xây dựng, kinh tế đô thị và lĩnh vực kinh tế khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

c) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, cơ quan chủ quản và thực hiện chức năng cơ quan chuyên môn về xây dựng của Bộ Xây dựng quản lý các chương trình, dự án theo phân công của Bộ trưởng.

2. Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu để giao dịch, được mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

3. Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng có tên giao dịch viết bằng tiếng Anh: Construction Economics, Management, and Investment Authority (viết tắt là CEMIA).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng đề Bộ trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chiến lược, chính sách, quy định pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về:

- a) Quản lý hoạt động đầu tư, xây dựng, gồm:
 - Khảo sát xây dựng; lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.
 - Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi, huỷ giấy phép xây dựng.
 - Quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng; quản lý xây dựng công trình đặc thù, công trình đầu tư xây dựng tại nước ngoài.
 - Quản lý năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân.
 - Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

b) Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, gồm:

- Lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng (chi phí chuẩn bị đầu tư, sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng, tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng, dự toán gói thầu); các giải pháp quản lý, kiểm soát chi phí đầu tư xây dựng công trình.
- Các phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình gồm: Suất vốn đầu tư xây dựng; chỉ số giá xây dựng; đơn giá nhân công xây dựng; giá ca máy và thiết bị thi công; chi phí thuê tư vấn nước ngoài; đo bóc khối lượng công trình; quy đổi vốn đầu tư xây dựng.
- Phương pháp xác định và hướng dẫn thực hiện việc xác định định mức mới, điều chỉnh định mức, công tác rà soát, cập nhật định mức xây dựng.

c) Quản lý chi phí bảo trì công trình xây dựng gồm:

- Lập và quản lý chi phí bảo trì công trình xây dựng.
- Ban hành các định mức bảo trì công trình xây dựng, định mức bảo dưỡng đối với các công trình chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

d) Quản lý hợp đồng xây dựng, gồm: Quy định về hợp đồng xây dựng; phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng; công bố mẫu hợp đồng xây dựng.

đ) Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, dịch vụ hạ tầng kỹ thuật trong đô thị, dịch vụ đô thị gồm:

- Hướng dẫn xác định và quản lý các chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị.

- Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí, phương pháp xác định giá dịch vụ hạ tầng kỹ thuật.

- Ban hành định mức, đơn giá; phương pháp xác định chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn; lập và quản lý thiết kế đô thị, quy chế quản lý kiến trúc.

2. Thực hiện vai trò của cơ quan chuyên môn về xây dựng của Bộ Xây dựng trong các nhiệm vụ sau:

a) Thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (bao gồm dự toán xây dựng) của các dự án đầu tư xây dựng công trình (trừ dự án được phân công, phân cấp, ủy quyền cho các Cục quản lý chuyên ngành).

b) Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông theo thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng (trừ các công trình do Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng, Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, các Cục quản lý chuyên ngành thực hiện) và các dự án khác theo phân công của Bộ trưởng.

3. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn trực thuộc người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, gồm:

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng (trừ dự án được phân công, phân cấp, ủy quyền cho các Cục quản lý chuyên ngành):

- Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Xây dựng trong việc thẩm định các nội dung của người quyết định đầu tư; tổng hợp, trình Bộ trưởng hoặc đề Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công.

- Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc phê duyệt theo phân công, phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng đối với thiết kế, dự toán triển khai sau thiết kế cơ sở thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng.

- Tham mưu Bộ trưởng chấp thuận hoặc xem xét, chấp thuận theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng về chủ trương: điều chỉnh dự toán xây dựng công trình hoặc chấp thuận theo ủy quyền trường hợp vượt dự toán đã phê duyệt nhưng không vượt tổng mức đầu tư xây dựng được duyệt; gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng; điều chỉnh giá hợp đồng.

b) Về công tác lựa chọn nhà thầu giai đoạn thực hiện dự án:

- Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Bộ trưởng quyết định đầu tư; tham mưu cho Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư hoặc phê duyệt theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

- Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn danh sách ngắn, danh sách nhà thầu đạt yêu cầu về kỹ thuật, danh sách xếp hạng nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các dự án do Bộ làm chủ đầu tư.

- Kiểm tra, giám sát, theo dõi công tác lựa chọn nhà thầu theo quy định đối với các dự án do Bộ quản lý.

- Thường trực Tổ thẩm định và Hội đồng tư vấn cấp Bộ đối với công tác lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư do Bộ quản lý theo quy định.

c) Chủ trì tham mưu giải quyết các vấn đề có liên quan đến bảo hiểm công trình xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra các chủ đầu tư, đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện các quy định của Nhà nước về bảo hiểm công trình trong giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

d) Theo dõi, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; tham mưu cho Bộ trưởng về cơ chế, chính sách và phối hợp với địa phương để giải quyết hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải quyết các vấn đề vượt thẩm quyền liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng do Bộ quản lý.

đ) Thực hiện nhiệm vụ giám sát, đánh giá đầu tư trong bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi và giai đoạn thực hiện dự án đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công do Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng theo dõi.

e) Tham mưu Bộ trưởng trong việc đôn đốc, chỉ đạo các Chủ đầu tư về công tác quản lý tiến độ, khối lượng, chi phí và giá thành xây dựng, hợp đồng xây dựng, vật liệu xây dựng, giải phóng mặt bằng, bãi đổ thải, năng lực nhà thầu và các nội dung khác có liên quan đến tiến độ, xử lý nhà thầu thuộc phạm vi quản lý của Bộ; việc tạm dừng hoặc đình chỉ thi công khi xét thấy việc thi công không đảm bảo tuân thủ quy định về quản lý đầu tư xây dựng.

g) Tham mưu Bộ trưởng trong việc đôn đốc, chỉ đạo các Chủ đầu tư về: công tác quản lý chất lượng, quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ đối với dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông do Bộ Xây dựng quản lý (trừ các dự án do Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, các Cục quản lý chuyên ngành thực hiện) và các dự án khác theo phân công của Bộ trưởng.

h) Tham mưu trình Bộ trưởng quyết định hoặc quyết định theo phân cấp, uỷ quyền của Bộ trưởng đối với các nội dung xử lý vi phạm trong hoạt động đấu thầu, vi phạm tiến độ và hợp đồng xây dựng theo quy định của pháp luật tại các dự án đầu tư xây dựng do Bộ là cơ quan chủ quản.

i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về quản lý đầu tư, xây dựng thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cục.

4. Xây dựng, trình Bộ Xây dựng ban hành Bộ câu hỏi phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; xây dựng và quản lý phần mềm sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

5. Hướng dẫn việc áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng.

6. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác đấu thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng và pháp luật về đấu thầu.

7. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng:

a) Chủ trì lập kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác rà soát, cập nhật hệ thống định mức xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Bộ trưởng.

b) Tổ chức rà soát, đánh giá hồ sơ rà soát, cập nhật, xây dựng định mức xây dựng, suất vốn đầu tư xây dựng, chỉ số giá xây dựng quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí thuộc các lĩnh vực quy hoạch, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, nhà ở trước khi trình Bộ công bố hoặc ban hành.

c) Tổ chức thu thập, số hóa các thông tin, cơ sở dữ liệu về định mức, giá xây dựng; xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và chỉ số giá xây dựng theo quy định pháp luật.

d) Trình Bộ hướng dẫn và có ý kiến hoặc hướng dẫn, có ý kiến theo phân cấp, uỷ quyền của Bộ trưởng đối với các định mức dự toán các công tác xây dựng đặc thù của chuyên ngành, của địa phương; định mức dự toán mới, định mức dự toán điều chỉnh để áp dụng cho công trình (trong trường hợp chủ đầu tư có yêu cầu); chỉ số giá xây dựng công trình trên địa bàn từ hai tỉnh trở lên theo quy định.

8. Tham mưu, thực hiện việc xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, cơ sở dữ liệu về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân theo phân công của Bộ trưởng.

9. Thực hiện nhiệm vụ Thường trực các Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm được Bộ trưởng phân công.

10. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý đầu tư, xây dựng theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp kinh tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới được Bộ trưởng giao.

12. Tổ chức thực hiện các dịch vụ, hoạt động tư vấn liên quan đến các lĩnh vực quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; hợp đồng xây dựng; các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý đầu tư xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Cục.

13. Tổ chức điều hành các diễn đàn, sự kiện, hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia, quốc tế, các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực hoạt động xây dựng.

14. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về quản lý xây dựng được Bộ trưởng phân công, phân cấp, ủy quyền.

15. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác, công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật và quy định của Bộ Xây dựng.

16. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Tổ chức và chế độ làm việc

1. Các tổ chức giúp việc Cục trưởng:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Thể chế chính sách về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- c) Phòng Quản lý giấy phép và năng lực hoạt động xây dựng;
- d) Phòng Kinh tế và hợp đồng xây dựng;
- đ) Phòng Định mức và Đơn giá;
- e) Phòng Quản lý đầu tư;
- g) Phòng Quản lý xây dựng 1;
- h) Phòng Quản lý xây dựng 2;
- i) Phòng Quản lý xây dựng 3;
- k) Phòng Quản lý xây dựng 4;

2. Chi cục tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

- a) Trung tâm Nghiên cứu và Tư vấn xây dựng;
- b) Trung tâm tư vấn Kinh tế xây dựng;

c) Trung tâm tư vấn xây dựng và phát triển đô thị phía Nam.

4. Bộ trưởng quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng.

Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức còn lại.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng. Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng do Bộ trưởng quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo quy định của pháp luật. Phó Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng do Bộ trưởng quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng.

Số lượng Phó Cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và của Bộ Xây dựng.

2. Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục. Phó Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

3. Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các tổ chức trực thuộc Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Chi cục tại Thành phố Hồ Chí Minh, các Trung tâm trực thuộc Cục tiếp tục duy trì hoạt động theo quy định hiện hành cho đến khi Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định sắp xếp, tổ chức lại và ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.

2. Các quyết định sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 1223/QĐ-BGTVT ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý đầu tư xây dựng;

b) Quyết định số 1162/QĐ-BXD ngày 01/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kinh tế xây dựng;

c) Quyết định số 1165/QĐ-BXD ngày 01/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý hoạt động xây dựng.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng, các Vụ trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*7*

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 6;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Xây dựng Việt Nam;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch – Kiến trúc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, TCCB(Lgdt).



BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh